

# OFLEYE

Thuốc mỡ tra mắt

**CÔNG THỨC:** Mỗi tuýp 5 gam thuốc mỡ có chứa  
Ofloxacin ..... 15 mg  
Tá dược: Alcol Cetylic, Vaseline vữa dầu.....5 gam

### CHỈ ĐỊNH:

Được dùng để điều trị các bệnh nhiễm trùng mắt gây ra do vi khuẩn nhạy cảm: Viêm kết mạc, viêm kết mạc mủ, viêm mí mắt, loét giác mạc, viêm giác kết mạc, viêm túi lệ mạn tính. Phòng ngừa nhiễm khuẩn sau phẫu thuật mắt.

### LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Tra một lượng thuốc mỡ vừa đủ vào mắt bị bệnh:  
Cách 2-4 giờ tra 1 lần trong 2 ngày đầu.  
Sau đó tra 4 lần/ ngày trong 5 ngày sau hoặc theo chỉ dẫn của bác sỹ.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với thành phần của thuốc hoặc bất kỳ kháng sinh nào thuộc nhóm Quinolon

Phụ nữ có thai và cho con bú, trẻ em dưới 15 tuổi

### THẬN TRỌNG:

Người bị động kinh, tiền sử rối loạn thần kinh trung ương, giảm liều ở bệnh nhân suy thận

### LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Cần thận trọng đối với người lái xe và vận hành máy móc vì thuốc có thể gây nhòe mắt khi sử dụng

### PHỤ NỮ CÓ THAI:

Ofloxacin qua nhau thai. Cũng phát hiện thấy ofloxacin trong nước ối của hơn một nửa số người mẹ mang thai có dùng thuốc. Chưa có những công trình được theo dõi tốt và đầy đủ trên người. Tuy vậy, vì ofloxacin và các fluoroquinolon khác gây bệnh về khớp ở súc vật non, không nên dùng ofloxacin trong thời kỳ mang thai.

### PHỤ NỮ CHO CON BÚ:

Ofloxacin có bài tiết vào sữa mẹ với nồng độ tương tự như trong huyết tương. Các fluoroquinolon đã được biết là gây tổn thương vĩnh viễn ở sụn của những khớp chịu lực và cả nhiều dấu hiệu bệnh lý khác về khớp ở súc vật non. Vì vậy nếu không thay thế được kháng sinh khác và vẫn phải dùng ofloxacin, thì không nên cho con bú.

### TƯƠNG TÁC THUỐC:

Dùng đồng thời ofloxacin với các thuốc chống viêm không steroid (aspirin, diclofenac, dipyrone, indomethacin, paracetamol), tác dụng gây rối loạn tâm thần không tăng (sảng khoái, hysteria, loạn thần). Không cần có sự thận trọng đặc biệt khi dùng các kháng sinh quinolon với các thuốc chống viêm không steroid. Sự hấp thu ofloxacin không bị amoxicilin làm thay đổi. Mức ofloxacin trong huyết thanh có thể giảm xuống dưới nồng độ điều trị khi dùng đồng thời với các kháng acid nhôm và magnesi.

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Hầu hết các tác dụng phụ liên quan đến thuốc chỉ là cảm giác rất mắt hoặc khó chịu thoáng qua

Các phản ứng khác như nhức mắt, đỏ mắt, ngứa mắt, phù mắt, chảy nước mắt, khô mắt.

**Thường gặp:** Buồn nôn, nôn, ỉa chảy, đau bụng, đau đầu, chóng mặt, mệt mỏi, run, mắt ngứa, ác mộng, rối loạn thị giác, phát ban, ngứa, phản ứng da điều quá mẫn.

**Hiếm gặp:** Áo giặc, phản ứng loạn thần, co giật, Viêm mạch và hoại tử nhiễm độc của da.

**Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc**

### CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC - DƯỢC ĐỘNG HỌC:

**Được lực học:** Ofloxacin là thuốc kháng khuẩn nhóm fluoroquinolon có phổ kháng khuẩn rộng bao gồm Enterobacteriaceae, *Pseudomonas aeruginosa*, *Haemophilus influenzae*, *Neisseria* spp., *Staphylococcus*, *Streptococcus pneumoniae* và một vài vi khuẩn Gram dương khác.

Ofloxacin có tác dụng mạnh hơn ciprofloxacin đối với *Chlamydia trachomatis*, *Ureaplasma urealyticum*, *Mycoplasma pneumoniae*. Nó cũng có tác dụng đối với *Mycobacterium leprae* và cả với *Mycobacterium tuberculosis* và vài *Mycobacterium* spp. khác.

Ofloxacin có tác dụng diệt khuẩn. Cơ chế tác dụng chưa được biết đầy đủ. Giống như các thuốc quinolon kháng khuẩn khác, ofloxacin ức chế DNA-gyrase là enzym cần thiết trong quá trình nhân đôi, phiên mã và tu sửa DNA của vi khuẩn.

### Được động học:

Ofloxacin được hấp thu nhanh và tốt qua đường tiêu hóa. Ofloxacin được phân bố rộng khắp vào các dịch cơ thể, kể cả dịch não tủy và xâm nhập tốt vào các mô. Khoảng 25% nồng độ thuốc trong huyết tương gắn vào protein huyết tương. Thuốc qua nhau thai và tiết qua sữa. Có nồng độ tương đối cao trong mắt. Tuy vậy thận vẫn là nơi thải ofloxacin chính, thuốc được lọc qua cầu thận và bài tiết qua ống thận. 75-80% thuốc được bài tiết qua nước tiểu dưới dạng không chuyển hóa trong 24 đến 48 giờ, làm nồng độ thuốc cao nhất trong nước tiểu. Dưới 5% thuốc được bài tiết dưới dạng chuyển hóa trong nước tiểu; 4 đến 8% thuốc bài tiết qua phân. Chỉ một lượng nhỏ ofloxacin được thải bằng thẩm phân máu.

### QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ LÝ:

Vì thuốc dùng tra mắt nên nguy cơ quá liều xảy ra thấp  
Ngừng sử dụng khi có hiện tượng phù nề, gây kích thích, cay mắt

### LỜI KHUYÊN CÁO:

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của bác sỹ

### ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:

Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

**TRÌNH BÀY:** Hộp 1 tuýp 5 g, kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng thuốc quá 15 ngày kể từ khi mở nắp sử dụng lần đầu.